

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MƯỜNG LA
TỈNH SƠN LA**

Số: 01/2025/QĐST- DS

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Mường La, ngày 09 tháng 01 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ**

Căn cứ vào các Điều 48, 217, 218, 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm;

Xét thấy: Người khởi kiện Ngân hàng TMCP Q rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 217 Bộ luật Tố tụng dân sự, do bị đơn ông Lò Văn M và bà Cà Thị Thu H đã tất toán khoản nợ.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đinh chỉ giải quyết vụ án dân sự thụ lý số 05/2024/TLST-DS ngày 03 tháng 12 năm 2024 về việc tranh chấp hợp đồng tín dụng, giữa:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Q (V). Địa chỉ: Tầng A và tầng 02, tòa nhà S - A A, Phường B, Quận A, TP.. Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Văn P - Chuyên viên xử lý nợ. Địa chỉ: Tầng D, tòa nhà C, số D T, T, Đ, Hà Nội.

Bị đơn: Ông Lò Văn M và bà Cà Thị Thu H. Địa chỉ: Bản G, xã M, huyện M, tỉnh Sơn La.

2. Về hậu quả của việc đình chỉ vụ án:

Nguyên đơn Ngân hàng TMCP Q không có quyền khởi kiện lại vụ án nêu trên theo quy định của pháp luật.

Về án phí: Trả lại cho Ngân hàng TMCP Q tiền tạm ứng án phí 5.000.000, đồng (Năm triệu đồng) đã nộp theo biên lai thu số 0001730 ngày 03/12/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mường La, tỉnh Sơn La.

3. đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự (2);
- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND Mường La (2);
- Chi cục THADS Mường La;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

THẨM PHÁN
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Nguyễn Minh Tuấn

Hướng dẫn sử dụng mẫu số 45-DS:

(1) Ghi tên Toà án ra quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự; nếu Toà án ra quyết định là Toà án nhân dân cấp huyện cần ghi rõ tên tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nào (ví dụ: Toà án nhân dân huyện Nghi Xuân, tỉnh Thanh Hoá). Nếu Toà án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, thì ghi rõ Toà án nhân dân tỉnh, (thành phố) nào (ví dụ: Toà án nhân dân thành phố Hà Nội).

(2) Ô thứ nhất ghi số, ô thứ hai ghi năm ra quyết định (ví dụ: số 02/2017/QĐST- KDTM).

(3) Ghi cụ thể lý do của việc đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thuộc trường hợp nào quy định tại Điều 217 hoặc các điều luật khác của Bộ luật tố tụng dân sự (ví dụ: xét thấy nguyên đơn là cá nhân đã chết mà quyền, nghĩa vụ của họ không được thừa kế quy định tại điểm a khoản 1 Điều 217 của Bộ luật tố tụng dân sự).

(4) Ghi số, ngày tháng năm thụ lý vụ án (ví dụ: số 50/2017/TLST-KDTM).

(5) Ghi quan hệ tranh chấp mà Tòa án giải quyết: Cân xác định tranh chấp mà Tòa án thụ lý giải quyết được quy định tại Điều, khoản nào của Bộ luật tố tụng dân sự, để ghi vào phần trích yếu của bản án (ví dụ: Tranh chấp mà Tòa án thụ lý giải quyết là tranh chấp về quốc tịch Việt Nam giữa cá nhân với cá nhân được quy định tại khoản 1 Điều 26 của Bộ luật tố tụng dân sự thì ghi: “tranh chấp về quốc tịch Việt Nam giữa cá nhân với cá nhân”).

(6), (7) và (8) Nếu nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là cá nhân, thì ghi họ tên và địa chỉ của cá nhân đó; nếu là cơ quan, tổ chức, thì ghi tên, địa chỉ trụ sở của cơ quan, tổ chức đó (ghi theo đơn khởi kiện).

(9) Tuỳ vào từng trường hợp đình chỉ vụ án cụ thể mà ghi hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án quy định tại Điều 218 của Bộ luật tố tụng dân sự, (kể cả về tiền tạm ứng án phí).

(10) Tuỳ từng trường hợp cụ thể mà ghi tên cơ quan, tổ chức, cá nhân khởi kiện (nếu có).